CÔNG TY TNHH INDUSVINA
INDUSVINA COMPANY LIMITED
Địa chỉ giao dịch: 178E Đường Số 6, P. Bình Tân, TP. HCM
Mã số thuế: 0312499465
Website: indusvina.com | Email: contact@indusvina.com
Điện thoại / Zalo: 0979 823 639

Gạo Japonica Việt Nam

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

1. Nhận diện và cấu hình vật liệu

Mã SKU	Nhận diện
IVN-0CCE88BA5099C40B	Gạo Japonica Việt Nam

2. Thông số định lượng và cơ sở áp dụng

Chỉ tiêu	Giá trị	Đơn vị	Phạm vi / điều kiện
Nhóm thực vật	Oryza sativa - Japonica	-	Nhóm giống, không thay tên giống cụ thể
Độ ẩm tối đa theo Codex	15	% khối lượng	Có thể cần mức thấp hơn theo hành trình lưu kho
Tạp chất nguồn gốc động vật tối đa	0,1	% khối lượng	Codex CXS 198-1995
Hạt ngắn - phương án phân loại theo chiều dài	Dưới 6,2	mm	Một lựa chọn phân loại Codex, không tự gán cho mọi Japonica
Gạo xát hạt ngắn - phân loại theo tỷ số	Dài/rộng ≤ 1,9	-	Phương án phân loại tỷ số Codex
Gạo nguyên đầu	Chiều dài ≥ 3/4 hạt nguyên tương ứng	-	Định nghĩa head rice trong phụ lục Codex

Nguồn: FAO/WHO - Codex CXS 198-1995, Rice

Nguồn: IRRI - From cool to warm, nghiên cứu Japonica, 2021

CÔNG TY TNHH INDUSVINA
INDUSVINA COMPANY LIMITED
Địa chỉ giao dịch: 178E Đường Số 6, P. Bình Tân, TP. HCM
Mã số thuế: 0312499465
Website: indusvina.com | Email: contact@indusvina.com
Điện thoại / Zalo: 0979 823 639

3. Đặc tính cơ lý và ý nghĩa lựa chọn

Chọn theo giống, năm thu hoạch, mức xay xát và yêu cầu cơm thành phẩm. Hợp đồng cần ghi rõ tỷ lệ tấm, độ ẩm và phương pháp đánh giá. Kết quả thử nấu là phần bổ sung thiết thực cho bảng thông số.

PHÂN LOẠI CHIỀU DÀI HẠT THEO CODEX



Hạt ngắn <6,2 mm; hạt dài ≥6,6 mm; phương án 2 Codex. Không gán cỡ lô.

Nguồn: FAO/WHO - Codex CXS 198-1995, Rice

4. Bảo quản và điều kiện đặc biệt

Yếu tố	Yêu cầu / cách áp dụng
Bao bì / kho	Dùng bao bì thực phẩm; tránh ẩm, mùi lạ và côn trùng.
Chất lượng nấu	Ghi lượng gạo, nước, thiết bị và thời gian; đánh giá cùng điều kiện.
Thành phần hóa học	Amylose, protein và dinh dưỡng phụ thuộc giống và lô; sử dụng kết quả phân tích của mẫu tương ứng.
Phạm vi	Chỉ tiêu Codex là tham chiếu; kích thước và tỷ lệ tấm thương mại được xác lập cho lô hàng.

Nguồn: IRRI - From cool to warm, nghiên cứu Japonica, 2021

Phạm vi dữ liệu: thông số hãng, tiêu chuẩn, quy cách tham chiếu và giá trị tính toán được ghi riêng tại từng dòng. Kết quả kiểm nghiệm hoặc chứng chỉ lô được quản lý theo lô hàng.